

Ngàn năm Thăng Long : Một bản án của chế độ :

Nhà văn Trần Khải Thanh Thủy bị xử 42 tháng tù vì tội “gây thương tích”.

Nhà văn Trần Khải Thanh Thủy bị án 42 tháng tù giam vì tội gây thương tích

TS Đỗ Xuân Thọ, viết thư đề nghị Đảng CSVN rời bỏ Chủ Nghĩa Mác Lê

LS Lê Thị Công Nhân trả lời Thanh Phương (RFI)

Liên đoàn QT Nhân quyền Arménie Thông cáo báo chí (Quê Mẹ)

Những căn bệnh đang hủy hoại xã hội Việt-Nam Song Chi

Hội Pháp Việt Tương Trợ AFVE Association France Vietnam d'Entraide hỗ trợ những tiếng nói lương tâm tại quê hương

Trong phiên tòa phúc thẩm ngày 16 tháng 4 năm 2010, Tòa Án Nhân Dân Thành Phố Hà Nội đã giữ nguyên bản 42 tháng tù giam đối với nhà văn Trần Khải Thanh Thủy

Mặc Lâm, phóng viên RFA (Đài Á Châu Tự Do) phỏng vấn ông Đỗ Bá Tân, chồng nhà văn Trần Khải Thanh Thủy.

Ông Đỗ Bá Tân: Phiên tòa hôm nay thì vẫn diễn ra một cách y như phiên tòa sơ thẩm ngày mùng 5 tháng 2, tức là vẫn cho phép luật sư bào chữa của tôi được trình bày, được tranh luận, được đối đáp giữa luật sư và công tố viên.

Về phía bị cáo như chúng tôi và cũng như dân chúng cũng được phép phát biểu, được phép tranh luận, song cái kịch bản diễn ra nó vẫn như cũ, tức là tòa sau khi nghị án xong thì vẫn tuyên bố là bản án vẫn không thay đổi, Trần Khải Thanh Thủy vẫn bị 42 tháng tù giam, và bản thân tôi thì vẫn 2 năm án treo, 47 tháng thử thách.

Rút kinh nghiệm của phiên tòa sơ thẩm luật sư Trần Vũ Hải đã đưa ra 16 điểm khẳng định rằng đây là một vụ án có sự nguy hại của cơ quan điều tra và đưa ra những chứng cứ rất xác đáng nhưng đã bị phiên tòa sơ thẩm bác bỏ, phiên tòa này Trần Vũ Hải đã rút kinh nghiệm và đã tóm lược ra 5 điểm.

5 điểm này vẫn khẳng định lại những điểm mà phiên tòa sơ thẩm đã cố tình bác bỏ, ví dụ như một số vật chứng của bản thân bị cáo mà chúng tôi đã tìm và chứng minh được cho những cái biên bản của hồ sơ vụ án, ví dụ như bắt quả tang, thì tôi đã chứng minh bằng một cái nhu liệu trả lời phỏng vấn của Đài RFA vào 23 giờ 30 đêm mùng 8 tháng 10 năm 2009, thì chúng tôi đã lấy xuống và in bản text cũng như bản bằng ghi âm đệ trình quý tòa, đã được quý tòa đón nhận nhưng sau đó vẫn bị bác bỏ.

Và Trần Vũ Hải cũng đã nhấn mạnh một số điểm chính trong những phần đã được đưa ra trước tòa sơ thẩm mà đã bị thẩm phán phiên tòa sơ thẩm bác bỏ, thì lần này Trần Vũ Hải đã nhấn mạnh và chỉ rõ thêm những chi tiết hơn, những tình tiết mà mang tính thuyết phục hơn, và hai bên đã tranh luận một cách rất chặt chẽ nhưng đáng tiếc là về phía công tố viên thì hầu như trả lời bằng cách rất là hững hờ rằng những câu nói đó không mang tính chất là thuyết phục và không mang tính chất là trả lời những kết luận chân chính của luật sư Trần Vũ Hải đã tranh luận.

Do đó mà tôi thiết nghĩ rằng bản thân tôi trong phiên tòa cũng như những người ở phía sau của phiên tòa thì thấy rất khó hiểu cho những lời lẽ của công tố viên.

Qua phiên tòa này thì tôi thấy là nó vẫn bao hàm một cái kịch bản mà kịch bản ngầm ngầm đã đề nghị sẵn bởi vì tất cả những trình bày của công tố viên hoàn toàn dựa trên căn bản họ đã chuẩn bị sẵn từ trước chứ hoàn toàn không có một cái văn bản nào mà họ viết tay trước khi mà tranh luận phiên tòa, do đó tôi khẳng định rằng tất cả những cái này đã có sự sắp đặt từ trước ạ.

LTS. TS Đỗ Xuân Thọ, viết thư đề nghị Đảng CSVN rời bỏ Chủ Nghĩa Mác Lê. Đây là phản hồi của chính quyền : TS Đỗ Xuân Thọ phải tự kiểm điểm.

ĐẢNG BỘ VIỆN KH&CN GTVT
CHI BỘ CẦU HÀM
Số: 02/TB-CBCH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2010

THÔNG BÁO

Về việc liên quan đến đồng chí Đỗ Xuân Thọ

Ngày 14/4/2010, chi bộ Cầu Hàm đã họp thường kỳ tháng 4 năm 2010, Có mặt 7/9 đồng chí.

Chi bộ đã thảo luận và thống nhất các nội dung liên quan đến "Thư gửi BCH TW Đảng Cộng sản Việt Nam" ngày 16/3/2010 và bài trả lời phỏng vấn phỏng viên đài Châu Á tự do (RFA) của đồng chí Đỗ Xuân Thọ như sau:

1. Những ý kiến và quan điểm của đồng chí Thọ trình bày trong thư và trả lời phỏng vấn đài RFA đã thể hiện tư tưởng trái với chủ nghĩa Mác - Lê nin, trái với Cương lĩnh chính trị và Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

2. Những việc làm của đồng chí Thọ đã diễn ra trong một thời gian dài, vi phạm Điều lệ Đảng, vi phạm Quy định về những điều đảng viên không được làm, vi phạm các quy định của pháp lệnh Công chức viên chức, vi phạm Hiến pháp và Pháp luật của Nhà nước CHXNCH Việt Nam ..., ảnh hưởng đến tinh thần an ninh chính trị, ảnh hưởng đến tư tưởng của CBCNV trong Viện;

3. Chi bộ Cầu hàm yêu cầu đồng chí Đỗ Xuân Thọ làm bản kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật thích hợp và nộp cho chi bộ trước ngày 25/4/2010.

Thông báo này được gửi tới Thường vụ Đảng ủy Viện Khoa học và Công nghệ GTVT để báo cáo và gửi tới đ/c Đỗ Xuân Thọ để thực hiện.

Nơi gửi:
- Đ/c Đỗ Xuân Thọ;
- TV Đảng ủy Viện (để b/c);
- Lưu Chi bộ CH.

TM. CHI BỘ CẦU HÀM

Bí thư

Đỗ Xuân Học

Đảng Bộ Viện KH&CN GTVT ĐẢNG
CỘNG SẢN VIỆT NAM
Chi bộ Viện CN Cầu-Hàm

BẢN TỰ KIỂM ĐIỂM

Tên tôi là Đỗ Xuân Thọ, đảng viên hiện đang sinh hoạt tại chi bộ Viện Chuyên Ngành Cầu Hàm thuộc Đảng bộ Viện Khoa học và Công nghệ GTVT. Sau khi đọc xong thông báo số 02/TB-CBCH ngày 15 tháng 4 năm 2010 của chi bộ Cầu Hàm tôi xin trình bày một số ý kiến sau đây:

Chi bộ khẳng định rằng những ý kiến và quan điểm của tôi trong lá thư gửi BCH TƯ ĐCSVN và cuộc trả lời phỏng vấn của tôi với đài RFA là trái với tư tưởng Mác-Lênin, trái với cương lĩnh chính trị và điều lệ Đảng. Tuy nhiên tôi thấy rằng toàn bộ TƯ ĐCSVN đã phản bội lại chủ nghĩa Mác-Lênin, nền tảng tư tưởng của Đảng khi cho đảng viên làm kinh tế tư nhân, tôn vinh những nhà Tư sản cho các lễ hội dân tộc mê Gia đình TS Đỗ Xuân Thọ

tín dị đoan phát triển v.v...sao không đem ra kỷ luật trước đã.

Thôi mà, với tất cả sự chân thành, tôi khuyên các đồng chí hãy nhìn thẳng vào sự thật và nhận ra những điều tôi viết trong thư là đúng. Nếu bắt tôi kiểm điểm, tôi sẽ dễ dàng chứng minh TBT Nông Đức Mạnh, Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết và Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng là những tên PHẢN BỘI lại CN Mác-Lênin còn tệ hại hơn Khơ-rút-xốp ở Liên xô cũ...

Thật sự đã đến lúc cần thay con ngựa, già ốm yếu, bệnh tật- CN Mác-Lênin bằng một con rồng hùng mạnh có khả năng quy tụ tất cả sức mạnh của con cháu vua Hùng đó là CN Dân tộc rồi các đồng chí ạ....

Thọ lại khóc rồi vì những người đồng đội xưa đang bắn vào nhau.....

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2010

Người viết

Đỗ Xuân Thọ

Thanh Phương (RFI) phỏng vấn LS Lê Thị Công Nhân

Ban đầu có 118 thành viên, khối 8406 đã nhanh chóng nhận được sự ủng hộ và tham gia của hàng chục ngàn người trong nước lẫn hải ngoại, trong số này có luật sư Lê Thị Công Nhân, nhà bất đồng chính kiến vừa mãn hạn tù 3 năm và nay đang trong thời gian bị quản thúc 3 năm. **RFI** : RFI Việt ngữ xin kính chào chị Lê Thị Công Nhân. Thưa chị, hôm nay chúng tôi muốn nói chuyện với chị qua điện thoại nhân dịp kỷ niệm 4 năm thành lập Khối 8406, coi như phong trào đầu tiên được hình thành một cách có tổ chức để đấu tranh một cách bất bạo động cho dân chủ ở Việt Nam. Nhưng trước khi nói về phong trào này thì hiện nay là chị vẫn tiếp tục thi hành án quản chế trong 3 năm sau khi mãn hạn tù, thế thì cuộc sống hiện nay của chị như thế nào?

LS Lê Thị Công Nhân : Chào quý vị. Sau khi ra tù thì thực ra cái án quản chế 3 năm này đối với tôi nó cũng không phải là quá quan trọng là bởi vì trước khi tôi bị bắt và bị đi tù một cách chính thức, tôi cũng đã bị quản chế một cách không chính thức. Thậm chí trong thời gian mà APEC diễn ra tại Việt Nam năm 2006, tôi đã bị giam ngay tại nhà của mình, theo đúng nghĩa đen. Công an họ đã vây kín xung quanh nhà tôi, khu nhà tôi và cả phường của tôi. Riêng nhà tôi họ khóa cả cửa vào và nhốt tôi ở trong nhà. Và nếu so với lúc đó thì tâm trạng của tôi bây giờ có khi lại dễ chịu hơn rất là nhiều.

Ngay ngày mà tôi hết hạn tù, công an mật vụ Việt Nam áp tải tôi từ nhà tù số 5 ở Thanh Hóa về đến UBND phường Phương Mai, nơi tôi sống và bắt tôi ký vào một cái bản viết sẵn, nội dung là “giao trả phạm nhân cho địa phương quản lý” (người hết hạn tù đấy). Nó có 2 cái ý chính, ý thứ nhất là họ có quyền ra lệnh quản chế đối với tôi và điều thứ hai là tôi phải tuân thủ lệnh quản chế đấy của họ. Và tôi đã ký vào trong cái biên bản đó một câu ngắn gọn như sau : “Tôi không chấp nhận bản án mà tòa đã tuyên, trong đó có bổ sung lệnh quản chế.”, chấm hết và tôi ký tên vào đấy.

Sau khi ở phường, họ áp tải tôi về nhà. Khi tôi xuống xe thì tôi còn mệt tới mức độ tôi bị xiêu luôn, và công an họ xốc nách tôi đưa vào tận cửa nhà. Từ hôm ấy đến nay, họ vẫn canh gác tôi 24/24. Đặc biệt những ngày đầu thì vô cùng

chật chẽ, thậm chí canh gác ngay trong cầu thang luôn, tức là có vòng trong vòng ngoài.

Nhưng sau sự kiện họ bắt lại tôi vào ngày 19-3, vào lúc 1 giờ chiều hơn, tức là chưa đến 72 tiếng sau khi tôi hết hạn tù, việc canh giữ tôi đã thay đổi. Họ canh giữ một cách mà tôi gọi là “tế nhị”, tức là không đứng ngay bên cạnh tôi lúc tôi trả tiền ăn sáng – ví dụ như thế. Họ canh giữ tôi theo kiểu bót đi cái áp lực khủng bố tinh thần tôi.

Từ phía tôi thì tôi vẫn cố gắng duy trì một cuộc sống bình thường trong mức độ mà tôi có thể, ví dụ như khi cần thiết phải đi đây đi đó, gặp gỡ người nọ người kia, hoặc là đi khám chữa bệnh, hoặc là đi lễ nhà thờ, vân vân, tôi vẫn đi như bình thường. Nhưng trong những chuyến đi đấy của tôi thì công an họ đều đi theo ngay bên cạnh. Còn về phía công an phường thì đã hai lần : một lần họ đến nhà tôi vào ngày 29-3, tôi không mời họ vào nhà, mà tôi mở cửa ra và tôi đi theo họ. Tôi đi ra hành lang và buộc họ cũng phải đi theo, thì họ đã cảnh cáo tôi một cách rất hằn học là tôi đã vi phạm lệnh quản chế này nọ kia. Họ yêu cầu tôi phải chấp hành cái điều đấy, thậm chí họ còn chửi tôi là “con người có học mà như vô học”. Nói chung gần đây tôi thấy họ rất hay sử dụng câu chửi rủa đấy.

Và ngày hôm qua, ngày 6-4, công an phường chặn tôi giữa đường, trên đường tôi ra chợ phiên. Ở Việt Nam, ở Hà Nội hay có những chợ phiên nho nhỏ. Tôi ra đấy để ăn sáng và mua vài thứ lật vặt, thì họ chặn tôi ngay giữa đường. Họ đánh xe máy chặn ngay trước mặt tôi luôn, yêu cầu tôi quay về nhà, mặc dù nơi đó cách nhà tôi chưa đến 200 mét. Họ nói những câu rất là khó nghe, lại tiếp tục điệp khúc : “chị có học mà như vô học”, “chị có học thì chị phải tuân thủ quy định của pháp luật”, “chị phải chấp hành bản án”. Tôi không nói lại với họ điều gì hết. Sau khi họ nói những câu như vậy khoảng 10 phút, tôi vẫn kiên quyết là tôi đi thì họ vòng xe cản trước mặt tôi lần nữa và tôi đã la lên : “Chú thật là vợ vẫn!”. Tôi gọi ông ta là chú, ông ta lên là ông Sơn, công an ở phường nhà tôi. Và tôi tiếp tục đi thì ông ta trở nên khó khăn bởi vì ông ta đi xe máy còn tôi thì đi bộ, đâm ra ông ta không thể lẻo đẻo theo tôi mãi được. Sau một hồi rủa xả tôi là : “loại người đấu tranh dân chủ gì mà chẳng có nhận thức”, “có học mà như vô học”. Sau khi lải nhải như vậy thì ông ta đi mất.

(tiếp theo trang 7)

**THÔNG CÁO BÁO CHÍ LÀM
TẠI PARIS NGÀY 12.4.2010**
*Tại Hội nghị lần thứ 37 của Liên
Đoàn Quốc tế Nhân quyền ở
Arménie :*
**164 tổ chức thành viên trong
thế giới lên tiếng tố cáo Hà
Nội đàn áp nhân quyền**

PARIS, ngày 12.4.2010 (QUÊ MẸ) - 164 tổ chức thành viên của Liên Đoàn Quốc tế Nhân quyền đến từ Á châu, Phi châu, Âu châu, Bắc Mỹ châu và Châu Mỹ La tinh về thủ đô Erevan, Arménie, tham dự Hội nghị lần thứ 37 từ ngày 6 đến 10.4.2010, đã thông qua với đa số tuyệt đối bản Quyết nghị khẩn tố cáo nhà cầm quyền Hà Nội đàn áp nhân quyền tại Việt Nam.

Bản Quyết Nghị tố cáo những cuộc bắt bớ các nhà bảo vệ nhân quyền, các nhà ly khai chính trị hay tôn giáo và kêu gọi Việt Nam chấm dứt những cuộc đàn áp đối với các tổ chức tôn giáo không được thừa nhận như trường hợp Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất. Bản Quyết nghị nói lên mối quan tâm đặc biệt của 164 tổ chức thành viên của Liên Đoàn trước sự vi phạm tự do ngôn luận : *"Việt Nam tiếp diễn chiến dịch tàn bạo nhằm bóp nghẹt tự do ngôn luận trên Internet, sách nhiễu và bắt bớ các nhà bloggers, cho tin tặc đánh phá và đóng cửa các Trang nhà phê phán chính phủ, hoặc xâm nhập, cướp phá những nguồn tin Internet"*.

VIET NAM infos

240 rue de Tolbiac 75013 Paris
France
Tél : 01 45 89 58 32
e-mail : vninfos@ifrance.com
site internet : www.vninfos.com

Tous les deux mois

Directeur de la publication :
Bùi Xuân Quang

Comité de rédaction :
Bùi Xuân Quang
Jean Lefrançois
Nguyễn Thị Thanh Vân
Catherine Paris
Michel Tran Duc

Maquette : Viêt
Chèque à l'ordre de VNinfos
imprimé par nos soins

Liên Đoàn Quốc tế Nhân quyền ra đời năm 1922 tại Pháp, là tổ chức nhân quyền quốc tế quan trọng và có quá trình hoạt động lâu đời. Đại biểu cho Việt Nam, ông **Võ Trần Nhật**, Thư ký điều hành Ủy ban Bảo vệ Quyền Làm Người Việt Nam tham dự Hội nghị.

**Quyết Nghị khẩn
về tình hình nhân quyền tại
Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa
Việt Nam**

(trích những đoạn chính)

Nhận thấy rằng Việt Nam tiếp tục chiến dịch tàn bạo nhằm bóp nghẹt tự do ngôn luận trên Internet, thông qua việc sách nhiễu và bắt bớ các nhà bloggers, cho tin tặc đánh phá và đóng cửa các Trang nhà phê phán chính phủ, hoặc xâm phạm, cướp phá những nguồn tin Internet (con Ngựa thành Troie vừa được khám phá cuối tháng ba vừa qua trong các phần mềm thuộc chương trình VPS để do thám người sử dụng vi tính);

Nhận thấy rằng Việt Nam tiếp tục sử dụng những điều luật mơ hồ và hồ lẩn của cái gọi là *"an ninh quốc gia"* để kết án *"gián điệp"*, *"tuyên truyền chống phá Nhà nước"*, hoặc những hành động bị xem như *"lật đổ chính quyền"*, hoặc *"lợi dụng tự do dân chủ"*, để đàn áp nặng nề các nhà bất đồng chính kiến, những nhà bảo vệ nhân quyền, hay chỉ là những người tham gia biểu tình, như đã xảy ra gần đây :

- Tháng 10.2009, chín nhà hoạt động dân chủ bị kết án đến 10 năm tù giam (Nguyễn Xuân Nghĩa, Nguyễn Văn Túc, Nguyễn Mạnh Sơn, Nguyễn Văn Tĩnh, Ngô Quỳnh, Nguyễn Kim Nhân, Vũ Văn Hùng, Trần Đức Thạch và Phan Văn Trội) là những người được Tổ Hành động chống Bắt bớ Trái phép của LHQ công nhận bị bắt bớ trái phép (Quan điểm 1/2009 của LHQ hồi tháng 5).

Qua các ngày 28.12.2009 và 20.1.2010, năm nhà bất đồng chính kiến khác bị kết án đến 16 năm tù giam vì đòi hỏi cho nhân quyền và dân chủ (Trần Huỳnh Duy Thức, Nguyễn Tiến Trung, Trần Anh Kim, Lê Công Định và Lê Thăng Long).

Nhận thấy rằng các nhà bất đồng chính kiến đều bị quản thúc tại gia hàng chục năm ròng, khi không bị giam tù, như trường hợp Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ, nhà lãnh đạo tối cao Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, là Giáo hội lịch sử

và độc lập bị cầm hoạt động từ năm 1981, bị tù đày và quản thúc suốt 28 năm qua;

Kêu gọi Việt Nam và các quốc gia thành viên ASEAN nỗ lực để Ủy hội Liên Chính phủ về Nhân quyền bảo vệ và thăng tiến hữu hiệu cho nhân quyền. Để thực hiện việc này Ủy hội cần trang bị những phương tiện thực hữu để thi hành nhiệm vụ, và các quốc gia thành viên không được nại cớ *"chủ quyền quốc gia"* để bao che cho những vi phạm nhân quyền.

Yêu cầu Việt Nam trả tự do tức khắc và vô điều kiện cho tất cả tù nhân bị giam giữ vì họ ôn hòa lên tiếng đòi hỏi cho các tự do cơ bản, như trường hợp Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ và những nhà hoạt động nêu tên trên đây.

Kêu gọi Việt Nam chấm dứt chiến dịch đàn áp tự do ngôn luận mà mục tiêu gây tạo bầu khí sợ hãi thường trực. Yêu cầu Việt Nam ban bố tự do báo chí, tự do thành lập công đoàn độc lập, cũng như các tổ chức Phi chính phủ với quy chế tự do.

Kêu gọi Cộng đồng thế giới cứng rắn trên vấn đề nhân quyền khi trao đổi các quan hệ ngoại giao và doanh thương với Việt Nam.

**Association France-Vietnam
d'Entraide AFVE**

L'AFVE, association à but non lucratif, régie par la loi du 29 juillet 1901, a été créée en mars 2003.

En relation avec l'Amicale des prisonniers pour raisons politiques et religieuses au Viêt Nam, l'AFVE vient en aide à ceux qui sont opprimés à cause de leur engagement pour la liberté de pensée et d'expression, et à leur famille

L'AFVE s'abstient de soutenir une organisation ou un parti politique. Chaque bénéficiaire est une personne physique.

Président : Bui Xuan Quang
Secrétaire générale : Nguyen thi Thanh Van
Trésorière : Evelyne Herscovici
Contrôle de gestion : Vu Ngoc Bôi - Nguyễn Ngọc Liêm

**AFVE 240 rue de Tolbiac
75013 Paris**

Tél : 01 45 89 58 32

E mail : AFVE@ifrance.com

Chèques à l'ordre de l'AFVE, merci.

Song Chi

Những căn bệnh đang hủy hoại xã hội Việt Nam

Song Chi

Từ năm 1989 đến 1991, thế giới đã chứng kiến sự sụp đổ hàng loạt của các nước nằm dưới sự lãnh đạo tuyệt đối của Đảng Cộng sản ở Đông Âu và Liên Xô. Hơn 20 năm qua, nếu có dịp đến thăm các quốc gia này, người ta sẽ thấy rằng chính phủ mới và nhân dân tại các nước này đã kịp làm được khá nhiều điều; đời sống kinh tế, xã hội của người dân tốt hơn hẳn so với trước kia, nhưng vẫn còn rất nhiều việc mà chính phủ và nhân dân họ phải nỗ lực thực hiện để xóa đi di sản do những năm dài dưới chế độ cộng sản để lại trên con đường trở thành những quốc gia phát triển, giàu mạnh, dân chủ, tự do. Và tùy theo nội lực của từng nước mà quá trình này nhanh hay chậm, nhẹ nhàng hơn hay nặng nề vất vả hơn. May mắn như nước Đức, nhờ có Tây Đức với một tiềm lực kinh tế hàng đầu của châu Âu, vậy mà trong những năm qua chính phủ Đức đã phải đổ không biết bao nhiêu tiền để vực dậy Đông Đức, xóa đi khoảng cách về mọi mặt giữa hai bờ Đông Tây. Nhưng dù sao, các nước Liên Xô và Đông Âu vẫn có những nội lực nhất định – các nước này trước khi đi theo con đường xã hội chủ nghĩa đã là những quốc gia có nền kinh tế công nghiệp tư bản bước đầu, có nền văn hóa dày dặn, người dân của họ dù sao cũng đã hiểu thế nào là dân chủ, tự do... nên quá trình thay đổi thể chế chính trị cũng đỡ nhọc nhằn vất vả hơn những quốc gia không có được những “hành trang” như vậy. Ví dụ như Việt Nam chẳng hạn. Đôi khi nghĩ đến một ngày nếu vận hạn của đất nước đã qua, Việt Nam may mắn chuyển đổi thể chế chính trị thành một quốc gia dân chủ pháp trị, thì một điều có thể thấy trước đó là cái giá phải trả do di họa của những năm cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam để lại trên đất nước này phải nói là vô cùng nặng nề, và những mất mát, thiệt thòi là vô cùng lớn.

Thứ nhất là ở Việt Nam, thời gian cầm quyền của Đảng Cộng sản cho đến nay đã kéo dài hơn một số quốc gia khác – 65 năm trên miền Bắc và 35 năm trên toàn lãnh thổ, nên cái hại cũng nặng nề hơn. Thứ hai là do nội lực của đất nước và của dân tộc, trước khi có Đảng Cộng sản lãnh đạo cho đến ngày nay, Việt Nam vẫn chỉ là một nước nông nghiệp nghèo nàn đang phát triển, từ hạ tầng cơ sở vật chất kinh tế, kỹ thuật... đều chưa có gì đáng kể. Cộng với một tầm nhìn ngắn, văn hóa “lùn” của các thế hệ lãnh đạo nối tiếp nhau từ trên xuống dưới, chỉ thấy cái lợi trước mắt mà không thấy cái hại lâu dài, hoặc vừa làm vừa phá, hoặc chỉ lo vợ vét, tham những mà

không nghĩ gì đến tương lai của đất nước và dân tộc, nên sau bao nhiêu năm cầm quyền, trên khắp đất nước nhìn đâu cũng thấy dấu vết của sự phá hoại trên mọi lĩnh vực. Bao nhiêu đất dọc theo biên giới phía Bắc, biển, đảo... đã mất, biết bao giờ mới đòi lại được. Rừng bị tàn phá, tài nguyên bị khai thác một cách vô tội vạ, môi trường sống bị ô nhiễm nặng nề, một số sông ngòi bắt đầu khô cạn, bây giờ người ta lại bắt đầu phá nát Tây Nguyên với những dự án khai thác bauxite lợi ít hại nhiều, bỏ mặt các thành phố lớn, nhỏ thì hỗn độn, quy hoạch yếu kém, kiến trúc lộn xộn một cách không thể sửa chữa nổi v.v... Chưa nói đến cơ cấu luật pháp hay một nền giáo dục yếu kém cần phải xây dựng lại từ đầu, rất mất thời gian. Chưa kể cả một xã hội bị băng hoại về mặt đạo đức, những giá trị, chuẩn mực bị lệch; con người hoặc bị nhồi sọ bởi lối giáo dục tuyên truyền một chiều phải mất thời gian mới hiểu ra được đâu là sự thật đâu là dối trá, hoặc bị tội tệ đi do phải sống trong một môi trường xã hội có quá nhiều điều không tử tế v.v... Nhưng điều nguy hiểm nhất đối với số phận của đất nước và dân tộc Việt Nam, đó là nếu sự thay đổi thể chế chính trị đến chậm thì nguy cơ phụ thuộc, thậm chí mất nước vào tay nước láng giềng phương Bắc là điều mà hiện nay nhiều người đều đã thấy.

Có những di hại có thể thấy rõ vì nó hữu hình và có thể xây dựng lại, có thể hồi phục sau một thời gian vài ba thập niên tùy theo. Nhưng có những cái di hại vô hình khó thấy hơn mà hậu quả của nó thì rất nặng nề và sự điều chỉnh, sửa chữa cũng vô cùng khó khăn, mất thời gian. Đó là những di hại về văn hóa, con người, về tinh thần mà những quốc gia đã từng trải qua chế độ do đảng cộng sản lãnh đạo đều phải trả giá.

Một môi trường sống bị ô nhiễm, bị hủy hoại. Môi trường tinh thần cũng vậy. Có những căn bệnh tinh thần mà nếu sống trong một xã hội như xã hội Việt Nam hay Trung Quốc (vốn là một hình mẫu để chính quyền Việt Nam bắt chước theo y hệt nên những căn bệnh cũng giống nhau) lâu ngày con người sẽ bị lây nhiễm ít nhiều mà không hay.

Bệnh vô cảm

Xã hội Việt Nam bây giờ có quá nhiều điều phi lý, trái tai gai mắt, và cũng có quá nhiều những bi kịch, những câu chuyện thương tâm. Mỗi ngày mở những tờ báo ra, bật TV lên, hoặc ngay trong đời sống thường ngày, người ta phải đọc, nhìn, nghe hay chứng kiến tận mắt biết bao nhiêu chuyện như vậy. Tổng Giám đốc X bị bắt vì tham nhũng hàng tỷ đồng. Công ty Y bị phát hiện có dấu hiệu lừa đảo, làm thất thoát hàng trăm tỷ. Một khu nhà hay một cây cầu vừa mới xây đã bị sập, lún vì làm ăn gian dối, bớt xén vật tư. Một bữa tiệc sinh nhật của con cái một “quan lớn” tốn kém hàng trăm triệu đồng trong đó chủ nhân bữa tiệc vung tay tặng các bạn mỗi người một chiếc xe gắn máy hiệu @. Một em bé chết

oan vì bị điện giật trên đường do dây điện bị hở, không ai chịu trách nhiệm. Một tai nạn giao thông thảm khốc do đường hẹp, lộ cốt chặn, chen lấn nhau hoặc đôi khi chỉ vì do chất lượng đường xá tồi khiến người đi xe ngã xuống và bị xe tải phía sau cán lên. Một người phụ nữ nghèo đi mót cả phê bị chó nhà giàu cắn chết nhưng công an lại không truy cứu tội hình sự người quản lý trang trại đã để mặc chó cắn chết người v.v... Đầu tiên khi đọc hoặc nghe những chuyện như vậy, người ta phẫn nộ, bức xúc, thương cảm. Nhưng rồi hàng ngày cứ phải đọc mãi, chứng kiến mãi với mức độ phi lý, bất công ngày càng lớn hơn, người ta thành quen đi, không còn ngạc nhiên trước bất cứ chuyện gì nữa. Người ta quen dần với những điều không tử tế, với cái xấu, cái ác... và trở nên vô cảm dần dần mà không hay.

Tai hại của điều này là đến lượt mình, mỗi người khi phải làm một điều không tử tế hoặc không lương thiện sẽ tự bảo rằng chung quanh mình ai cũng làm như vậy, ai cũng đang sống như vậy, có sao đâu?

Cái xấu, cái ác lên ngôi

Chưa cần phải từ nguồn báo chí truyền thông của “thể lực thù địch” nào, chỉ cần theo dõi báo chí trong nước, do nhà nước kiểm soát nội dung và cho phép phát hành, cũng có thể thấy ở Việt Nam hiện nay, cái xấu, cái ác đang lộng hành ra sao. Có nhiều người sẽ bảo xã hội nào mà chả có cái xấu, cái ác, ở Mỹ chẳng hạn, cũng có những cảnh bạo lực, giết người, thậm chí sát nhân hàng loạt... đó thôi. Nhưng vấn đề ở đây là cái xấu, cái ác, sự thiếu lương thiện đang tràn lan ở mọi cấp độ từ những hành vi nhỏ nhặt hàng ngày như chen lấn giành đường nhau, dúi tiền cho cảnh sát giao thông để được cho qua khi bị bắt lỗi và cảnh sát cũng thân nhiên nhận tiền như là chuyện bình thường phải vậy, hoặc sẵn sàng cãi vã, chửi bới nhau thậm chí đánh nhau chỉ vì những chuyện xích mích không đáng... cho đến những hành vi ở mức độ lớn hơn. Nhiều khi rùng mình vì mức độ trơ tráo vô đạo đức trong những hành vi tội lỗi như khi một ông hiệu trưởng không những dụ dỗ, ép dâm hàng loạt học sinh tuổi vị thành niên mà còn buộc các em phải lên giường với hàng loạt quan chức để có lợi cho mình; hay mức độ dã man một cách thân nhiên như khi một con người có thể để mặc cho đàn chó cắn xé đồng loạt đến chết mà không cứu; hay những cô cậu học sinh còn ở tuổi cấp hai có thể thân nhiên đánh bạn, thân nhiên quay video clip tung lên mạng và những học sinh khác thì ngồi xem mà không phản ứng gì. Khi một xã hội mà những điều không tử tế, cái xấu, cái ác đã trở thành chuyện bình thường trong khi điều tử tế, cái đẹp, cái thiện dần trở thành hiếm hoi, bất bình thường thì đó là điều thực sự phải báo động đỏ từ lâu rồi.

Sự bạc nhược, cầu an

Khi phải sống chung quá lâu với những điều bất công phi lý, với các xấu cái ác đang tràn lan, và biết rằng có kêu thì cũng chẳng thay đổi được gì, số đông người Việt dường như đã chọn cho mình một “phương châm” sống an toàn, đó là mặc kệ, mọi chuyện đã có nhà nước lo, họ chỉ lo kiếm sống, lo cho bản thân và gia đình. Và điều đó tạo ra một căn bệnh khác cũng phổ biến không kém: sự bạc nhược, cầu an. Đối với đám đông này, đừng nói với họ về sự thối nát của chế độ, về gánh nặng nợ nần đang đổ lên đầu các thế hệ sau do việc vay nợ nước ngoài, việc mất đất mất biển và cả nguy cơ mất nước trong tương lai, việc các nước khác người dân được có những quyền gì cũng như nhu cầu tự do dân chủ trong nhân dân... Họ sẽ lảng tránh, sợ hãi, không tin, và tiếc thay con số này vẫn còn khá lớn. Chưa kể những kẻ mà quyền lợi gắn chặt với chế độ này và vẫn cố sống cố chết bênh vực cho chế độ này là không tính đến. Đó là lý do vì sao một đảng cầm quyền có quá nhiều sai lầm và tội lớn đối với đất nước, với nhân dân trong suốt bao nhiêu năm qua như Đảng Cộng sản Việt Nam lại vẫn tiếp tục tồn tại.

Sự giả dối

Trong lịch sử giành chính quyền và giữ chính quyền của mình, Đảng Cộng sản Việt Nam đã sử dụng rất nhiều “chiêu thức”, trong đó có sự dối trá, mỵ dân. Có thể nói sự dối trá, nói một đảng làm một nẻo là “chính sách” xuyên suốt trong đối nội cũng như đối ngoại của Đảng Cộng sản Việt Nam từ bao lâu nay. Và từ bao nhiêu nay người dân Việt Nam đã phải sống trong một môi trường giả dối, từ khi còn đi học trẻ em Việt Nam đã phải học tin vào những điều giả dối cho đến khi trưởng thành nhìn xung quanh xã hội toàn những điều giả dối – bằng giả, hàng giả, chất lượng công trình và cả chất lượng tác phẩm văn hóa văn nghệ nhiều thứ cũng là giả... Và cũng như các căn bệnh đã kể trên, đến một lúc nào đó sự giả dối cũng trở thành căn bệnh phổ biến trong xã hội – người ta chạy theo thành tích, chạy theo những giá trị ảo, giá trị giả bên ngoài và đánh giá nhau cũng bằng những cái bên ngoài đó như căn nhà, chiếc xe, áo quần, mảnh bằng phó tiến sĩ, tiến sĩ “mua”... mà không xét đến giá trị thật bên trong của một con người.

Hoài nghi và mất lòng tin

Và khi phải ăn uống hít thở hàng ngày với một bầu không khí giả dối như vậy thì lẽ đương nhiên con người trở nên mất lòng tin, hoài nghi vào tất cả mọi thứ. Từ một nguyên nhân sâu xa nhất là sự sụp đổ của toàn bộ hệ thống lý luận chính trị Mácxít-Lêninnít, lý thuyết về chủ nghĩa xã hội chủ nghĩa cộng sản... mà bao nhiêu năm nay Đảng và nhà nước Việt Nam vẫn ra sức nhồi nhét vào đầu người dân, trong lúc chưa tìm ra được một hệ thống lý luận khác để thay thế (thật ra thì đã có sẵn những hệ thống lý luận của các nước dân chủ pháp quyền

khác để mà học hỏi nhưng vấn đề là nhà nước Việt Nam không muốn học!), cùng với sự xuống cấp, tha hóa về mọi mặt trong đời sống đạo đức xã hội, khiến con người mất lòng tin và căn bệnh hoài nghi này cũng phổ biến không kém. Điều tai hại hơn là người ta không tin cả vào những điều tốt, sự tử tế.

Môi trường xã hội Việt Nam hiện nay là một môi trường mà cái ác cái thiện lẫn lộn, môi trường văn hóa nghệ thuật cũng vậy – cái đẹp cái xấu lẫn lộn, thật giả lẫn lộn, dễ làm cho con người, nhất là giới trẻ, bị nhiễu về mặt nhận thức, thẩm mỹ cho đến phương hướng, mục đích sống... không biết phân biệt, thẩm định hay dở, đúng sai. Xã hội cứ thế mà nhiều loạn cả lên.

Và tất cả những căn bệnh đó như những tế bào ung thư đang tàn phá cả xã hội Việt Nam mà nếu không có một sự thay đổi toàn diện, triệt để về mặt thể chế chính trị thì mọi sự “sửa chữa” kiểu như thay tên Đảng, thay tên nước, thay đổi nhân sự này chính sách kia... cũng chỉ như những cố gắng vá víu tạm bợ, che chỗ này vá chỗ kia trên ngôi nhà đã thực sự mục rỗng từ bên trong mà thôi.

Song Chi

Thanh Phương (RFI) phỏng vấn LS Lê Thị Công Nhân

(tiếp theo trang 3)

Nhưng nói chung thì tôi không cảm thấy những việc này có gì là quá ảnh hưởng đến tinh thần của tôi trong việc tôi đấu tranh cho dân chủ cho Việt Nam, bởi vì lý tưởng của tôi không thể nào bị đánh đổi bởi những khó khăn nhỏ nhoi như vậy. Tôi đã hoàn toàn chuẩn bị tinh thần từ trước và đã được truyền đạt ý nguyện từ các thế hệ đi trước rất là nhiều.

RFI : Thưa chị Lê Thị Công Nhân, chị cũng là thành viên Khối 8406 và chính vì tham gia đấu tranh mà chị đã phải chịu án tù 3 năm và hiện nay đang tiếp tục thi hành án quản chế, vậy thì 4 năm nhìn lại chặng đường đã qua thì chị thấy rằng là Khối 8406 và nói chung là phong trào đấu tranh cho dân chủ ở Việt Nam đã có những thay đổi nào đáng kể ạ?

LS Lê Thị Công Nhân : Vâng. Khối 8406 là một điều đáng tự hào bởi vì rõ ràng trong lịch sử Việt Nam hiện đại sau năm 1975, Khối 8406 là một tổ chức mà theo tôi là công khai và đã đạt được kết quả rất đáng để khâm phục, trong thời gian rất là ngắn và trong hoàn cảnh đất nước thì ngày càng bị siết chặt bởi chính sách cai trị nhằm nắm giữ sự độc tôn độc quyền của Cộng sản Việt Nam.

Có thể là những hành vi đàn áp của họ khác đi một chút, đó là do thời thế, do sự phát triển của khoa học kỹ thuật, của kinh tế, của toàn thế giới, chứ còn cái ý thức đàn áp của họ theo tôi thì ngày càng điên cuồng và quyết liệt. Khối 8406 đã ra đời trong hoàn cảnh như vậy và theo tôi là họ đã có những phương thức, những chính sách đúng đắn ngay từ đầu.

Sau khi Khối ra đời 3 tháng, tôi tình cờ được biết trên trang BBC tiếng Việt và tôi đã tham gia vào Khối. Sau đó thì tôi đã bị bắt đi tù và cho tới ngày hôm nay tôi trở về sau 3 năm. Kỷ niệm Khối 8406 4 năm thì trong đó hơn 3 năm tôi ở trong tù mất rồi ! Nhưng khi tôi về thì tôi thì tôi thực sự kinh ngạc bởi sự phát triển hết sức nhanh, vì chỉ có 4 năm thôi mà Khối đã tạo nên tiếng vang rất lớn về mặt danh tiếng cho phong trào đấu tranh dân chủ cho Việt Nam. So với những nước độc tài cộng sản khác như là Cuba, Bắc Hàn hay là Trung Quốc, thì dấu ấn của Khối 8406 theo tôi là một điều đáng tự hào.

Tôi ngạc nhiên nữa là không những về mặt danh tiếng, về mặt quốc tế, mà cái điều chúng ta cần nhất của phong trào đấu tranh cho dân chủ đó chính là quốc nội, đó chính là nhân dân chúng ta ở trong nước đang sống trong sự lầm than, nghèo khổ và mù mịt về thông tin, về kiến thức. Còn những người mà không quan tâm đến chính trị thì đang say sưa kiếm tiền, làm giàu, như là trong cơn lên đồng tập thể vậy. Mặc dù trong bối cảnh như thế, theo như nhận thức của tôi thì có rất là nhiều người Việt Nam đã bắt đầu biết đến Khối 8406 ở trong nước, và tôi nghĩ rằng đây là điều rất là đáng mừng và cho thấy cái nỗ lực tuyệt vời của một số cá nhân, tuy rất là ít ỏi so với cả dân tộc Việt Nam, hay là so với Đảng Cộng sản với 3 triệu đảng viên. Những người lãnh đạo Khối 8406 đã làm được một việc mà tôi cảm thấy như là không tưởng vậy. Trong vòng 4 năm ngắn ngủi với bao nhiêu sự đàn áp, mà cụ thể như trường hợp anh Đỗ Nam Hải, một người gần như bị giam lỏng hoàn toàn trong suốt những năm tháng vừa qua, thế mà Khối 8406 đã đưa được những chính sách và những cương lĩnh của mình đến với quần chúng nhân dân.

Và như tôi đã nói, những người sáng lập Khối 8406 đã có những chính sách, những đường hướng đúng đắn ngay từ đầu để dẫn dắt phong trào đấu tranh cho dân chủ - nhân quyền Việt Nam tiến về một cái hướng, mà tôi nghĩ rằng sẽ gặt hái được những thành công trong tương lai không phải quá xa. Nhưng mà về cá nhân tôi, tôi bắt ngờ sau 3 năm đi tù về thấy kết quả như vậy.

Vâng, tôi cũng mong anh Thanh Phương cũng như quý vị hiểu cho hoàn cảnh của tôi khi mà nói lên cái hiểu biết của mình về Khối 8406 trong thời gian vừa qua, vì kỷ niệm 4 năm thì đã có 3 năm tôi ở trong tù mất rồi. Ở trong tù thì hoàn toàn không có thông tin gì về Khối 8406, ngoại trừ những lúc ôm hôn những người thân trong gia đình thì chỉ có bỏ nhỏ được vài

câu, vài câu ngắn gọn vào tai thì tôi mới biết được một chút ít.

RFI : Vâng. Thưa chị Lê Thị Công Nhân, trong hoàn cảnh đó những người lãnh đạo Khối 8406 hoặc những thành viên nòng cốt của phong trào này thì họ cũng gặp khó khăn, như bản thân của chị thì cũng bị tù 3 năm, LM Nguyễn Văn Lý thì cũng bị xử án tù 8 năm và hiện nay được tạm thời thả ra để chữa bệnh nhưng vẫn sẽ tiếp tục phải thi hành bản án cho đến hết. Trong hoàn cảnh mà khi chúng ta xuất hiện công khai, hoặc là chúng ta có những hành động cụ thể, hoặc là có ý định muốn tập hợp lại thành một phong trào thì đều bị bắt bớ hoặc bị quản thúc, trong điều kiện đó chị có cảm thấy lạc quan cho tương lai của phong trào đấu tranh cho dân chủ hay không?

LS Lê Thị Công Nhân : Vâng. Cảm ơn câu hỏi của anh rất là hay. Nếu tôi không nhầm thì có một thông điệp rằng là lựa chọn con đường công khai bất bạo động thì theo tôi là có còn tiếp tục có hiệu quả hay không. Tôi hiểu thế có đúng không ạ?

RFI : Vâng.

LS Lê Thị Công Nhân : Vâng. Nếu nói riêng về cá nhân tôi thì giờ phút này tôi vẫn chưa nghĩ ra được cách thức nào hay hơn, một cái cương lĩnh đúng đắn hơn những điều mà Khối 8406 đã đưa ra. Còn riêng về kinh nghiệm bản thân tôi cũng như là tư tưởng của tôi đã xác định ngay từ đầu khi tham gia những hoạt động này, đó là khi anh đấu tranh thì phải chấp nhận hy sinh. Mà đã xác định hy sinh thì phải xác định hy sinh đến cùng. Còn hy sinh dang dở thì có lẽ cũng nên xem xét lại là có nên đấu tranh nữa hay không, bởi vì hy sinh dang dở thì sẽ mất rất nhiều, mà chẳng được bao nhiêu và thậm chí còn ngáng đường cho những người khác và giống như một sự phản bội vậy.

Đấu tranh trong bất kỳ một lãnh vực nào cũng vậy thôi chứ đừng nói là đấu tranh chính trị trong hoàn cảnh Việt Nam hiện nay. Là một người dân chủ, tôi tự hào và tự tin để nói với quý vị rằng, nếu như có ai đó có thể nghĩ ra, có thể có một sáng kiến nào khác về cách thức đấu tranh trong hoàn cảnh của Việt Nam hiện nay để chống lại sự độc tài của Đảng Cộng sản Việt Nam, tôi sẵn sàng nghe theo. Nhưng hiện giờ thì tôi thấy rằng con đường mà Khối 8406 đã lựa chọn, kiên định cho đến thời điểm này là hoàn toàn đúng đắn. Và sự hy sinh của những người tham gia trong phong trào, đặc biệt là những người lãnh đạo Khối 8406 và những thành viên nòng cốt. Riêng cá nhân tôi, một thành viên bình thường, tôi nghĩ rằng đó là sự hy sinh cần thiết. Chúng tôi đã xác định điều đó ngay từ đầu.

RFI : Vâng. Thưa chị, phong trào 8406 không chỉ phát triển mạnh trong nước mà nó cũng đã có sự ủng hộ của quốc tế, chủ yếu là từ các tổ chức bảo vệ nhân quyền và từ các nghị sĩ quốc hội của những

nước Tây Phương, chẳng hạn như hôm qua thì bà Đại Sứ Canada có gọi điện thoại đến nói chuyện với LM Nguyễn Văn Lý để bày tỏ sự ủng hộ bà đối với LM Nguyễn Văn Lý, nhưng theo chị thấy thì cái áp lực của nước ngoài lên Việt Nam có thể mang lại hiệu quả hay không trong bối cảnh mà đa số các nước đều muốn duy trì mối quan hệ tốt với Việt Nam để bảo vệ các quyền lợi kinh tế của mình?

LS Lê Thị Công Nhân : Câu chuyện đấu tranh dân chủ cho Việt Nam là câu chuyện của chúng ta, còn họ là những con người, là đồng loại của chúng ta về khía cạnh nhân loại trên toàn thế giới. Và đối với những cá nhân như chúng tôi, trong quá trình mà đang tiến đến một sự kiện lớn hơn là những cuộc xuống đường, hoặc những việc mà mình có thể gọi là dẫn đến việc thay đổi chính quyền này, tiếng nói của họ là góp phần vào sự an toàn cho chúng tôi, góp phần để đưa các thông tin về phong trào, về Khối 8406 quay trở lại với người dân trong quốc nội, vốn bị bưng bít thông tin hoàn toàn, mặc dù Việt Nam có gần 700 tờ báo.

Tôi vẫn khẳng định ngay từ đầu, những sự ủng hộ đó của các tổ chức nước ngoài, các chính phủ nước ngoài là vô cùng quý báu và tôi tin chắc rằng họ có đủ sự thông minh, có đủ bản lĩnh và tính nhân văn, cũng như sự trung thực, thẳng thắn, để có thể lựa chọn những hành động đúng đắn nhất đối với họ, cũng như mối quan hệ của họ đối với Việt Nam. Tôi tôn trọng những việc làm của họ bởi vì tôi luôn xác định phong trào đấu tranh này là của chúng ta, để giành lấy quyền cho chính chúng ta.

RFI : Chúng tôi xin cảm ơn LS Lê Thị Công Nhân đã trả lời phỏng vấn ngày hôm nay với RFI nhân dịp kỷ niệm 4 năm thành lập Khối 8406.

LS Lê Thị Công Nhân : Vâng. Cảm ơn anh. Xin cảm ơn quý vị.